

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH A
Tỉnh Hậu Giang**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2023/DS-ST
Ngày: 17-8-2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chúc Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Văn Chuộng

2. Bà Bùi Thị Hồng Thơm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thông – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 8 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 58/2023/TLST-DS ngày 11 tháng 4 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2023/QĐXX-ST ngày 18 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện LV

Địa chỉ: Tòa nhà Lienvietpostbank, số 210, đường TQK, phường TT, quận HK, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Nam T – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu P Ngô Minh D

Địa chỉ: Số 32, đường Nguyễn Công Trứ, Phường 1, thành phố VT, tỉnh Hậu Giang. Ông Nguyễn Hữu P có mặt, ông Ngô Minh D vắng mặt.

2. Bị đơn: Ông Trần Thanh H

Địa chỉ: Ấp 3A, xã TH, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Hữu P trình bày như sau: Giữa ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện LV (sau đây gọi tắt là Ngân hàng LV) và ông Trần Thanh H có ký kết hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số HDTD801201906969 ngày 10/10/2019 số tiền ông H vay là 210.000.000đồng, mục đích vay là mua sắm trang thiết bị nội thất gia đình, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất vay tại thời điểm giải ngân là 9%/năm, phương thức áp dụng lãi suất là định kỳ 3 tháng thay đổi một lần. Lãi suất quá hạn gốc bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Lãi chậm trả lãi là 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả lãi.

Tính đến ngày 03/02/2023 bị đơn còn nợ Ngân hàng LV 104.440.000đồng, trong đó nợ gốc là 87.750.000đồng, tổng lãi trong hạn, quá hạn và lãi chậm trả lãi là 16.690.000đồng.

Ngân hàng LV đã nhiều lần yêu cầu ông H trả nợ nhưng ông H không trả nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông H trả số tiền 104.440.000đồng. Đồng thời yêu cầu ông H trả lãi phát sinh theo thảo thuận trong hợp đồng tín dụng đã kết từ ngày 04/02/2023 cho đến khi trả hết nợ.

Quá trình tố tụng ông Trần Thanh H không đến Tòa án dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nên không ghi nhận được ý kiến của ông H.

Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là Nguyễn Hữu Phước xác định vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, xác định đến hết ngày 17/8/2023, tổng số tiền ông H còn phải trả cho Ngân hàng LV là 100.533.314đồng, trong đó gốc là 82.997.778đồng, lãi trong hạn là 15.327.122đồng, lãi quá hạn gốc là 1.649.537đồng, lãi chậm trả lãi là 558.877đồng. Đồng thời yêu cầu ông H tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 18/8/2023 theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi trả hết nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định pháp luật, đảm bảo đúng về thời hạn cũng như trình tự thủ tục. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Bị đơn là ông Trần Thanh H vắng mặt không rõ lý do dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bị đơn là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 299, Điều 463 và 466 của Bộ luật Dân sự 2015, Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn là ông Trần Thanh H trả cho Ngân hàng LV số tiền nợ tính đến ngày 17/8/2023 là 100.533.314đồng, trong đó gốc là 82.997.778đồng, lãi trong hạn là 15.327.122đồng, lãi quá hạn gốc là 1.649.537đồng, lãi chậm trả lãi là 558.877đồng.

Ông Trần Thanh H có nghĩa vụ tiếp tục trả lãi theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số HDTD801201906969 ngày 10/10/2019 kể từ ngày 18/8/2023 cho đến khi trả hết nợ.

Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn là Ngân hàng LV cho rằng có ký hợp đồng tín dụng cho ông Trần Thanh H vay tiền, quá trình thực hiện hợp đồng, ông H vi phạm nghĩa vụ trả nợ, từ đó phát sinh tranh chấp. Xét đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa bị đơn là ông Trần Thanh H vắng mặt không rõ lý do dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ngân hàng LV yêu cầu ông bị đơn thanh toán số tiền nợ tính đến ngày 17/8/2023 là 100.533.314đồng, trong đó gốc là 82.997.778đồng, lãi trong hạn là 15.327.122đồng, lãi quá hạn gốc là 1.649.537đồng, lãi chậm trả lãi là 558.877đồng. Đồng thời, yêu cầu bị đơn tiếp tục trả lãi theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết kể từ ngày 18/8/2023 cho đến khi trả hết nợ.

Bị đơn là ông Trần Thanh H trong suốt quá trình tố tụng và tại phiên tòa đều vắng mặt. Tuy nhiên, theo tài liệu, chứng cứ mà phía nguyên đơn là Ngân hàng LV cung cấp, bao gồm bản sao bản sao chứng minh nhân dân, bản sao sổ hộ khẩu, hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ. Trong đó, hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số HDTD801201906969 ngày 10/10/2019 có chữ ký tên và viết tên của Trần Thanh H với tư cách bên vay thể hiện nội dung ông H vay của Ngân hàng LV

số tiền 210.000.000đồng. Hợp đồng này thể hiện các nội dung thỏa thuận như nguyên đơn trình bày.

Ông H dù đã được tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án trong đó thể hiện yêu cầu của Ngân hàng LV nhưng ông H vẫn không đến Tòa án để trình bày ý kiến đối với yêu cầu của Ngân hàng, tự từ bỏ quyền phản bác đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định, bị đơn là ông Trần Thanh H có nợ của Ngân hàng LV số tiền nợ tính đến ngày 17/8/2023 là 108.739.859đồng.

Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Ngân hàng LV đối với ông Trần Thanh H. Buộc ông Trần Thanh H phải có có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng LV số tiền nợ tính đến ngày 17/8/2023 là 100.533.314đồng, trong đó gốc là 82.997.778đồng, lãi trong hạn là 15.327.122đồng, lãi quá hạn gốc là 1.649.537đồng, lãi chậm trả lãi là 558.877đồng. Đồng thời, ông Trần Thanh H có nghĩa vụ tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 18/8/2023 theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số HDTD801201906969 ngày 10/10/2019 cho đến khi trả hết nợ.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án thì bị đơn Trần Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 100.533.314đồng x 5% = 5.026.665đồng (Năm triệu không trăm hai mươi sáu ngàn sáu trăm sáu mươi lăm đồng).

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A là có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Áp dụng các Điều 463, Điều 466, Điều 470 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 91 Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện LV đối với bị đơn Trần Thanh H về việc đòi nợ vay.

Buộc ông Trần Thanh H trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện LV số tiền nợ tính đến ngày 17 tháng 8 năm 2023 là 100.533.314 đồng (Một trăm triệu năm trăm ba mươi ba ngàn ba trăm mười bốn đồng). Trong đó: Nợ gốc là 82.997.778 đồng (tám mươi hai triệu chín trăm chín mươi bảy ngàn bảy trăm bảy mươi tám đồng), lãi trong hạn là 15.327.122 đồng (Mười lăm triệu ba trăm hai mươi bảy ngàn một trăm hai mươi hai đồng), lãi quá hạn gốc là 1.649.537 đồng (Một triệu sáu trăm bốn mươi chín ngàn năm trăm ba mươi bảy đồng), lãi chậm trả lãi là 558.877 đồng (năm trăm năm mươi tám ngàn tám trăm bảy mươi bảy đồng).

Ông Trần Thanh H có nghĩa vụ tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 18 tháng 8 năm 2023 theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số HDTD801201906969 đã ký kết ngày 10 tháng 10 năm 2019 cho đến khi trả hết nợ.

2. Về án phí: Ông Trần Thanh H phải chịu là 5.026.665 đồng (Năm triệu không trăm hai mươi sáu ngàn sáu trăm sáu mươi lăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện LV được nhận lại số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 2.611.000 đồng (Hai triệu sáu trăm mười một ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002014 ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 17 tháng 8 năm 2023; Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Chúc Linh